

Bản án số: 12/2022 /HS - ST

Ngày 06/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Hoàn

2. Ông Trịnh Văn Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Lệ Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/TLST - HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST – HS ngày 22/4/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Ngọc M - Sinh ngày: 03/4/2002 tại xã H, huyện H, tỉnh T. Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh T. Nghề nghiệp: Sinh viên trường cao đẳng nghề Thanh Hoá; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Ngọc V – sinh năm 1973 và con bà Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1975. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: không; tiền sự: không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 03/2022/LCĐKNCT ngày 28/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

* *Người bị hại:* Ông Lê Văn T – sinh năm 1959 (đã chết)

* *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Bà Đặng Thị N – sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh T.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 23/10/2021, Trương Ngọc M có giấy phép lái xe hạng A1 một mình điều khiển xe mô tô BKS 36B2-541.74 đi trên tuyến đường quốc lộ 45, huyện Vĩnh Lộc theo hướng thị trấn Vĩnh Lộc đi huyện Yên Định với tốc độ khoảng 40 km/h. Khi đi đến đoạn Km37 + 300 QL45 thuộc thôn Thọ Vực, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Lúc này, Trương Ngọc M bị hạn chế tầm nhìn bởi đèn của các phương tiện di chuyển ngược chiều với M dẫn đến M không nhìn thấy ông Lê Văn T (sinh năm 1959, trú tại xã N, huyện V, tỉnh T) đang đi bộ phía trước, trên lòng đường, sát mép đường bên phải cùng chiều đi với M. Đến khi M hết bị chói mắt thì mới nhìn thấy ông T ở khoảng cách quá gần. Ngay lúc này, M điều khiển xe đánh lái sang bên trái so với chiều đi của M nhưng vẫn đâm va vào ông T làm ông T ngã xuống đường bị thương, bất tỉnh. Ông T được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa. Đến ngày 25/10/2021, ông T tử vong tại nhà.

Sau khi vụ việc xảy ra, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Đến ngày 25/10/2021, Phòng CSGT Công an tỉnh Thanh Hóa đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc để giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành dựng lại hiện trường vụ tai nạn, khám nghiệm phương tiện và khám nghiệm tử thi kết quả như sau:

* Kết quả khám nghiệm dựng lại hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn là đoạn Km 37 + 300m QL 45 địa phận thôn Thọ Vực, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng rộng 6,2m, hai bên có 2 lề đất rộng 1,5m. Lề đường bên phải hướng Vĩnh Lộc đi Yên Định có lán nền bê tông không bằng phẳng, sỏi đá. Giữa đường có vạch chia làn đường màu vàng đứt đoạn. Chờ mép đường bên phải theo chiều Vĩnh Lộc đi huyện Yên Định làm mép chuẩn. Lấy mép nhà chị Trần Thị L ở thôn Thọ Vực, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc làm mốc. Dựng lại hiện trường ghi nhận các dấu vết, phương tiện để lại căn cứ các tài liệu thu thập được như sau:

Vị trí số 1: Vết cà dài 25m trên mặt đường, điểm đầu vết cách mép chuẩn 1,5m, cách mốc 6,2m, điểm cuối nằm ngay mép chuẩn.

Vị trí số 2: Vị trí vết máu kích thước (0,2 x 0,3) m ở lề đường đất, tâm vết cách mép chuẩn 0,4m, cách đầu vết số 1 là 2,1m.

Vị trí số 3: Xe mô tô BKS 36B2-541.74 nằm cuối vị trí vết cà số 1, trong tư thế ngã nghiêng trái, đầu xe quay hướng đông nam, đuôi xe hướng tây bắc. Đo từ trục sau ở trong lề đường cách mép chuẩn 61cm. Cuối vết cà 1 là vị trí cốt sắt giá đỡ chân trước bên trái.

*Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 36B2-541.74:

- Mặt trước ngoài bên phải phần chắn bùn bánh trước đến mặt ngoài bên phải ốp nhựa mặt nạ có vết tỳ trượt làm sạch bụi đất không liên tục kích thước 48x31cm, chiều hướng vết từ trước về sau, chệch từ trái qua phải, từ dưới lên trên. Bề mặt vết in sọc mịn song song (dạng vân vải), vết cao cách đất 50-86cm.

- Mặt trước đầu mút tay nắm và tay phanh bên phải có vết tỳ trượt làm sạch bụi không liên tục trong diện 12 x 13,5cm. Chiều vết từ trái qua phải, vết cao cách mặt đất 98-100cm.

- Mặt trước ngoài đầu mút tay nắm bên trái, mặt trước ngoài giá đỡ chân trước bên trái, mặt người bên trái tay nâng có các vết cà làm mòn kim loại, cao su, chiều hướng vết từ trước về sau, chệch trên xuống dưới, bề mặt bám dính bụi đất.

Tại bản Kết luận giám định số 3560/PC 09 ngày 30/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định:

- Không đủ cơ sở kết luận điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 36B2-541.74 với nạn nhân Lê Văn T.

- Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô BKS 36B2-541.74 có hướng di chuyển từ huyện Vĩnh Lộc đi huyện Yên Định.

- Không đủ cơ sở xác định chiều hướng di chuyển của nạn nhân Lê Văn T tại thời điểm xảy ra tai nạn.

*Về khám nghiệm tử thi, các dấu vết trên tử thi thể hiện:

Khám ngoài:

- Vết xây xước da, bầm tụ máu không rõ hình, kích thước 4cmx3cm vùng cằm. Vết có chiều từ dưới lên trên, từ sau về trước.

- Vết xây xước da, bầm tím không rõ hình, không liên tục, kích thước 4cmx2cm sau đuôi mắt phải, gò má phải. Vết có chiều từ trước về sau, xung quanh vết sưng nề.

- Mặt trước môi dưới xây xước da không rõ hình, kích thước 2cmx0,6cm, bề mặt vết khô.

- Vùng ngực hai bên bầm tím rải rác.

- Vết xây xước da không rõ hình, không liên tục, kích thước 2,3x1cm mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái, vết có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải. Ở tư thế tay duỗi dọc theo thân người, vị trí thấp nhất của vết cách gót chân 100cm.

- Vết bầm tím không rõ hình, không liên tục, kích thước 18cmx7cm mặt trước đùi trái, vị trí thấp nhất của vết cách gót chân 50cm.

Khám trong: Phẫu thuật vùng đầu: Tổ chức dưới da đầu vùng thái dương đỉnh chằm trái tụ, ngấm máu. Cơ thái dương trái tụ máu, cơ thái dương phải không có tổn thương. Vỡ xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh chằm trái. Mở hộp sọ: Màng cứng không bị rách. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não trái. Tụ máu lan tỏa màng mềm bán cầu đại não hai bên. Tổ chức não phù. Não thất bên chứa dịch máu.

Tại bản Kết luận giám định số 3346/GDPY-PC09 ngày 04/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: “Các vết xây xước da, bầm tím, tụ máu tại vùng: Đầu, mặt, ngực, tay trái, chân trái. Tụ, ngấm máu tổ chức dưới da đầu vùng thái dương đỉnh chằm trái và cơ thái dương trái. Vỡ xương hộp sọ. Tụ máu dưới màng cứng, tụ máu lan tỏa màng mềm. Phù não. Nguyên nhân chết: Vỡ xương hộp sọ, tụ máu não, phù não”.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Trương Ngọc M: xác định 0,00mg/l khí thở.

Tại cơ quan điều tra, Trương Ngọc M đã khai nhận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 23/10/2021, khi điều khiển xe mô tô BKS 36B2-541.74 tham gia giao thông đi trên QL 45 đi theo hướng TT Vĩnh Lộc- huyện Yên Định. Khi đến Km37+ 300 QL 45 thuộc thôn Thọ Vực, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, M bị hạn chế tầm nhìn bởi đèn của các xe đi ngược chiều. Lúc này M vẫn chủ quan không thực hiện việc giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn mà vẫn giữ nguyên tốc độ xe dẫn đến không phát hiện được phía trước có ông Lê Văn T đi bộ dưới lòng đường, cùng chiều, sát mép đường bên phải (so với chiều đi của M), đến khi phát hiện được ông T thì M đã điều khiển xe mô tô đánh lái sang phía bên trái nhưng không kịp dẫn đến tay lái phía bên phải và yếm bên phải xe mô tô va chạm với ông T, làm ông T ngã xuống đường bất tỉnh còn M bị ngã lăn theo xe mô tô nhưng không bị thương. Sau đó, ông T được người nhà đưa đi cấp cứu. Lời khai của Trương Ngọc M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Đối với ông Lê Văn T, tại thời điểm xảy ra tai nạn, ông T đi bộ ở lòng đường, sát mép đường bên phải theo chiều đi của ông T trong khi đoạn đường này có lề đất rộng 1,5m. Đây cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn, nhưng không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn. Mặt khác, hành vi của ông T không gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, tài sản cho người khác và ông T đã chết nên không xem xét xử lý.

Vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô BKS 36B2-541.74 là tài sản hợp pháp của Trương Ngọc M, không phải là vật chứng của vụ án khác. Do đó, ngày 13/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 13/CSĐT bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô BKS 36B2- 541.74 cho chủ sở hữu hợp pháp là Trương Ngọc M.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 của Trương Ngọc M, 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang BKS 36B2-541.74 và 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston màu bạc, bên trong có 01 (một) tệp Video mang tên: “XVR_chl_main_20211023202000_20211023203000.dav” dung lượng 150MB (là

dữ liệu điện tử được sao chép từ camera an ninh về vụ tai nạn) được cho vào 01 (một) phong bì thư do công an huyện Vĩnh Lộc phát hành, được dán kín mép; mặt sau phong bì có 03 (ba) hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc và chữ ký ghi rõ họ tên của Vũ Văn Chiến, Đỗ Việt Anh, Nguyễn Hùng Dũng, Trương Ngọc M được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Trương Ngọc M đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình ông Lê Văn Tân với số tiền 115.000.000đ (một trăm mười lăm triệu đồng). Đại diện gia đình ông Lê Văn Tân đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm về phần dân sự, đồng thời có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Trương Ngọc M.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT- VKSVL ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Trương Ngọc M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trương Ngọc M từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Ngọc M.

- Về bồi thường dân sự: Bị cáo Trương Ngọc M đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình người bị hại với số tiền 115.000.000đ (một trăm mười lăm triệu đồng). Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này.

- Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô BKS 36B2-541.74 là tài sản hợp pháp của Trương Ngọc M, không phải là vật chứng của vụ án khác. Do đó, ngày 13/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 13/CSĐT bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô BKS 36B2- 541.74 cho chủ sở hữu hợp pháp Trương Ngọc M là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 của Trương Ngọc M, 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang BKS 36B2-541.74 được chuyển theo hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Trương Ngọc M.

Đối với 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston màu bạc, bên trong có 01 (một) tệp Video mang tên: "XVR_chl_main_20211023202000_20211023203000.dav"

dung lượng 150MB (là dữ liệu điện tử được sao chép từ camera an ninh về vụ tai nạn) được niêm phong theo quy định, là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc M phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trương Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo: Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 23/10/2021, tại Km 37 +300 QL 45 thuộc địa phận thôn Thọ Vực, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, Trương Ngọc M (có giấy phép lái xe hạng A1) một mình điều khiển xe mô tô BKS 36B2-541.74 tham gia giao thông đường bộ theo hướng thị trấn Vĩnh Lộc đi huyện Yên Định, khi tầm nhìn bị hạn chế, M không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã đâm va vào ông Lê Văn T đang đi bộ phía trước cùng chiều, dưới lòng đường, sát mép đường bên phải (so với hướng đi của M). Hậu quả ông T tử vong. Hành vi phạm tội của Trương Ngọc M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng của người khác và làm mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông công cộng mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo khi tham gia giao thông đường bộ đã không chấp hành đúng quy định, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong trường hợp tầm nhìn bị hạn chế nên đã đâm va vào ông Lê Văn T đang đi bộ phía trước cùng chiều, dưới lòng đường, sát mép đường bên phải (so với hướng đi của M). Hậu quả ông T tử vong. Để đấu tranh phòng chống và ngăn ngừa tội phạm nói chung và lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ nói riêng, cần thiết phải có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo để trừng phạt và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật. Bởi vậy, cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm

khắc để rắn đe và phòng ngừa chung cũng như có đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã chủ động, tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại. Trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi đó là ông T khi đi bộ đã không đi sát mép đường. Bên cạnh đó, gia đình người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

[7] Đối với ông Lê Văn T, tại thời điểm xảy ra tai nạn, ông T đi bộ ở lòng đường, sát mép đường bên phải theo chiều đi của ông T trong khi đoạn đường này có lề đất rộng 1,5m. Đây cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn, nhưng không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn. Mặt khác, hành vi của ông T không gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng, tài sản cho người khác và ông T đã chết nên không xem xét xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Ngọc M đã chủ động, tự nguyện khắc phục hậu quả cho đại diện gia đình người bị hại với số tiền 115.000.000đ (một trăm mười lăm triệu đồng). Đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm. Vì vậy, HĐXX không xem xét.

[9] Về phần hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Ngọc M.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36B2-541.74 là tài sản hợp pháp của Trương Ngọc M, không phải là vật chứng của vụ án khác. Do đó, ngày 13/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 13/CSĐT bằng hình thức trả lại chiếc xe mô tô BKS 36B2- 541.74 cho chủ sở hữu hợp pháp Trương Ngọc M là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 của Trương Ngọc M, 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang BKS 36B2-541.74 được chuyển theo hồ sơ vụ án nên trả lại cho bị cáo Trương Ngọc M là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston màu bạc, bên trong có 01 (một) tệp Video mang tên: “XVR_chl_main_20211023202000_20211023203000.dav” dung lượng 150MB (là dữ liệu điện tử được sao chép từ camera an ninh về vụ tai nạn) được niêm phong theo quy định, là dữ liệu điện tử nên lưu hồ sơ vụ án.

[11] Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Trương Ngọc M 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/5/2022).

Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện H, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Ngọc M.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Trương Ngọc M 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 380218007539 mang tên Trương Ngọc M, 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang BKS 36B2-541.74 hiện đang được lưu trữ theo hồ sơ vụ án. **Lưu hồ sơ vụ án dữ liệu điện tử là** 01 (một) USB nhãn hiệu Kingston màu bạc, bên trong có 01 (một) tệp Video mang tên:

“XVR_chl_main_20211023202000_20211023203000.dav” dung lượng 150MB (là dữ liệu điện tử được sao chép từ camera an ninh về vụ tai nạn) được niêm phong theo quy định.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trương Ngọc M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. **Người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Giang